

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI APL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI APL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: APL TRADING TOURISM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110238157

3. Ngày thành lập: 30/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

42g Đường Yên Phụ, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936091938

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ kinh doanh phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị; trừ hoạt động đầu giá)	4651
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ tổ chức hợp báo)	8230
4.	Đào tạo sơ cấp	8531
5.	Đào tạo trung cấp	8532
6.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: -Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản -Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6820

9.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
12.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Kinh doanh vận tải biển quốc tế	5011
13.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng chuyên và kinh doanh vận chuyển khách du lịch	5021
14.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kho ngoại quan)	5210
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Đại lý bán vé tàu hỏa	5221
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hoạt động hoa tiêu)	5222
18.	Bốc xếp hàng hóa	5224
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Giao nhận hàng hóa - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Đại lý bán vé - Đại lý vận tải hàng hóa - Đại lý làm thủ tục hải quan (trừ vận tải hàng hóa hàng không, hoa tiêu)	5229
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cơ sở lưu trú khác	5590
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm hoạt động của quán bar, karaoke và vũ trường)	5610
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thương xuyên với khách hàng	5621

25.	Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm hoạt động của quán bar, karaoke và vũ trường)	5629
26.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm hoạt động của quán bar, karaoke và vũ trường)	5630
27.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
28.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm chi tiết: -Hoạt động tư vấn, Giới thiệu việc làm cho người lao động (Trừ hoạt động trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
29.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Doanh nghiệp cho thuê lại lao động	7820
30.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động chi tiết: Cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động	7830
31.	Đại lý du lịch	7911
32.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912(Chính)
33.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
34.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ kinh doanh phần mềm ngay trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị;trừ hoạt động đấu giá)	4741

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DANH MẠNH	Số 5, Tổ 17B1, KP 2, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0750860188 42	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
2	NGUYỄN ANH NGỌC	Thôn 4, Xã Hoàng Hoa, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	175.000	1.750.000.000	35,000	0260880036 28	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	175.000	1.750.000.000	35,000		

3	LÊ THANH QUANG	Khu 3, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	175.000	1.750.000.000	35,000	038074015492
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	175.000	1.750.000.000	35,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ANH NGỌC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/03/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026088003628

Ngày cấp: 04/10/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn 4, Xã Hoàng Hoa, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn 4, Xã Hoàng Hoa, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội